

Số: 119/2020/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 269/2020/TLST-HNGĐ ngày 02-6-2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Ngọc Tuyết T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 6, khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Lê Hồng H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 5, khu phố S, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Ngọc Tuyết T và ông Lê Hồng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Ngọc Tuyết T và ông Lê Hồng H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Phạm Ngọc Tuyết T và ông Lê Hồng H có hai con chung là cháu Lê Hồng L, sinh ngày 14-10-2016 và Lê Hồng A, sinh ngày 28-4-2014.

Giao hai con chung là cháu Lê Hồng L, sinh ngày 14-10-2016 và Lê Hồng A, sinh ngày 28-4-2014 cho ông Lê Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho

đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà Phạm Ngọc Tuyết T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà Phạm Ngọc Tuyết T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Ngọc Tuyết T và ông Lê Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Phạm Ngọc Tuyết T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005429 ngày 29-5-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hoàn trả lại cho bà Phạm Ngọc Tuyết T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS TX.Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND P.Hắc Dịch, TX.Phú Mỹ (giấy CNKH số: 59 ngày 15-6-2017 của UBND xã Hắc Dịch, huyện Tân Thành, tỉnh BR-VT);
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Việt Hà